TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 22 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, 81, 82, 83 và điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân & gia đình thụ lý số 155/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị **Hà Thị V -** sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh **Nguyễn Văn S -** sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Hà Thị V và anh Nguyễn Văn S là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 132 quyển số 01/2004 ngày 31/12/2004.

Tại biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 12/4/2019 của Trung tâm hòa giải đối thoại huyện Đ, chị V và anh S đã tự thỏa thuận như sau:

- Chị V, anh S đồng ý thuận tình ly hôn nhau;

- Chị Hà Thị V và anh Nguyễn Văn S có 02 con chung là Nguyễn Văn M – sinh ngày 13/10/2000 và cháu Nguyễn Văn Q – sinh ngày 27/01/2005.

Giao cháu Nguyễn Văn Q cho anh S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị V tạm thời không cấp dưỡng nuôi con do anh S không yêu cầu. Chị V có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở chị V thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung chị V và anh S có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật;

Đối với cháu Nguyễn Văn M đã thành niên và có khả năng lao động nên

chị V, anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về lệ phí: Chị V tự nguyện chịu;

Cùng ngày 12/4/2019 chị V, anh S làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả thuận tình ly hôn như trên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị V và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Văn Q – sinh ngày 27/01/2005 cho anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị V tạm thời không cấp dưỡng nuôi con chung do anh S không yêu cầu.

Chị V có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung chị V và anh S có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con; cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng: chị Hà Thị V tự nguyện chịu. Chị V đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai số 0002140 ngày 12/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ nên chuyển thu lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã Đ (Bình Thuận);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Hòa